TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST Ngày: 04-9-2025 "V/v Tranh chấp Ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Ông Bùi Huy Xuân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 về "*Tranh chấp Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim Ph, sinh ngày 08-01-1975; Căn cước công dân số 075175000771, cấp ngày 13-4-2021.

Địa chỉ: Tổ 0, thôn X, xã X 1, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là ấp X, xã X 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Nguyễn Trường Ph, sinh ngày 01-12-1977; Chứng minh nhân dân số 273014835, cấp ngày 03-6-2013.

Địa chỉ: Tổ 0, thôn X, xã X1, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là ấp X, xã X1, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Bà Ph, ông Ph vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim Ph trình bày: Sau khi tìm hiểu nhau được một thời gian, Bà Ph và ông Nguyễn Trường Ph mới đi đến hôn nhân. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn ngày 24-4-2002 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã X 1, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã X1, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, ông Ph không lo làm ăn, thường xuyên ăn nhậu, không quan tâm tới cuộc sống gia đình. Từ đó, giữa vợ chồng thường xuyên cãi vã nên tình cảm vợ chồng không còn.

Nay, Bà Ph xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng bà Ph có 02 người con chung là Nguyễn Quang Tr, sinh ngày 10-02-2003 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 31-7-2004.

Hiện cả 02 người con chung đều đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Trường Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy không lấy lời khai và hòa giải được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung: Bà Ph và ông Ph có 02 người con chung Nguyễn Quang Tr, sinh ngày 10-02-2003 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 31-7-2004.

Hiện cả 02 người con chung đều đã đủ 18 tuổi, bà Ph không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Bà Ph phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị Kim Ph và ông Nguyễn Trường Ph sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nay bà Ph yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của ông Ph là xã X1, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã X1, Thành phố Hồ Chí Minh) nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh) thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25-6-2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Bà Huỳnh Thị Kim Ph vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Trường Ph đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa Bà Ph và ông Ph trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24-4-2002 tại UBND xã X1, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã X1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà Ph là do ông Ph không lo làm ăn, không quan tâm đến cuộc sống gia đình nên dần dần tình cảm vợ chồng không còn. Trong thời gian này, bà Ph cũng đã tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả vì ông Ph không có sửa đổi.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bà Ph và ông Ph để hoà giải về quan hệ hôn nhân nhưng ông Ph không đến còn bà Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Ngoài ra, theo kết quả xác minh thì mâu thuẫn giữa bà Ph và ông Ph là có thật.

Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Ph và ông Ph ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Ph được ly hôn với ông Ph.

[2.2]. Về nuôi con chung: Bà Ph và ông Ph có 02 người con chung Nguyễn Quang Tr, sinh ngày 10-02-2003 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 31-7-2004.

Hiện 02 người con chung đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên Tòa án không giải quyết.

[2.3]. Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà Ph phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Kim Ph và ông Nguyễn Trường Ph.

2. Về nuôi con chung: Bà Huỳnh Thị Kim Ph và ông Nguyễn Trường Ph có 02 người con chung Nguyễn Quang Tr, sinh ngày 10-02-2003 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 31-7-2004.

Hiện 02 người con chung đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên Tòa án không giải quyết.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Kim Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim Ph phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức (Nay là Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000661 ngày 14 tháng 4 năm 2025; bà Huỳnh Thị Kim Ph đã nộp xong án phí DSST.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 14 - TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS KV 14 - TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã X1, TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga